

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 11/2020

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 11/2020 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm Đồng Đế còn khá tốt, các giá trị quan trắc (NO-NO₂-NO_x, CO, SO₂, O₃) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám khá tốt, các giá trị quan trắc (PM_{2,5}, PM₁₀, SO₂, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu Đôi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:

- Tiếng ồn: có 03/15 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn cho phép QCVN 26:2010/BTNMT là Ngã Ba Ninh Hòa, Ngã Ba Cây Dầu Đôi và Tp Cam Ranh.
- Bụi tổng (TSP), SO₂, NO₂, CO, O₃: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Hồ Cam Ranh : chất rắn lơ lửng (7 lần), Fe (~1,7 lần).
- Cầu Sắt Nha Trang : clorua (1,4 lần).
- Cống Diên Toàn : photphat và nitrit vượt nhẹ.
- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, BOD₅ (4,2 lần), COD (3,6 lần), photphat (1,9 lần), amoni (9,6 lần).

- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: clorua (1,3 lần), photphat vượt nhẹ, nitrit (3,3 lần), amoni (5 lần).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 – Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 11/2020 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Cam Ranh, Hồ Tiên Du, Hồ Tà Rục, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Dầu, Đòng Trăng, Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

+ Riêng trạm Cầu Sắt Nha Trang mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng đây là khu vực bị nhiễm mặn với hàm lượng clorua cao nên không thể dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2, gồm có: Cống Diên Toàn.
- Đạt mức 3: Mương Nhà máy dẹt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu.
- Đạt mức 4, 5, 6 : không có.

So với tháng 10/2020 và cùng kỳ năm 2019: các hồ chứa nước và sông suối được cải thiện hoặc ít biến động và đạt mục đích cấp nước sinh hoạt. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Cống số 4 – KCN Suối Dầu ít biến động so với cùng kỳ năm 2019 nhưng suy giảm so với tháng 10/2020, trong khi Mương nhà máy dẹt Nha Trang ít biến động so với tháng 10/2020 nhưng suy giảm so với cùng kỳ năm 2019. Riêng Cống Diên Toàn ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 13 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), COD, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, Fe, kim loại nặng (Cr⁶⁺, Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua hầu hết đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm. Ngoại trừ Khu vực Phước Tuy các thông số đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, các trạm còn lại có các thông số không đạt quy chuẩn như sau:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : E.coli.
- Khu vực Đốc Ké (xã Vạn Thắng) : coliform (22 lần).
- Khu vực Đốc Lết (xã Ninh Diêm) : TDS (3,3 lần), độ cứng (2 lần), clorua (4,5 lần), florua (1,6 lần).
- Khu vực thôn Ninh Ích (xã Ninh An): clorua (2,3 lần), Mn (2,8 lần), coliform (87 lần) và E.coli.

- Khu vực Ninh Thủy : clorua (1,4 lần), coliform và E.coli.
- Khu vực Lương Hòa và Lộc Thọ : E.coli.
- Khu vực Bình Tân : coliform và E.coli.
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : TDS (2,4 lần), độ cứng (1,9 lần), clorua (6,1 lần), amoni (1,6 lần), Mn (8,8 lần), coliform (2,7 lần).
- KCN Suối Dầu (huyện Cam Lâm) : florua (2 lần).
- UBND xã Cam Hải Đông : coliform (2 lần), E.coli.
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): coliform (10 lần).

Chất lượng nước dưới đất tại CCN Diên Phú vẫn tiếp tục kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn. Ngoài trừ khu vực Phước Tuy, KCN Suối Dầu, khu vực Dốc Lết, các trạm còn lại đều bị nhiễm bần vi sinh (coliform hoặc E.coli).

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 15 trạm với 3 vùng như sau:

- *Vùng nuôi trồng thủy sản:* Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa).
- *Vùng bãi tắm:* Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- *Vùng khác:* Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, các thông số: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc đều nằm dưới giới hạn cho phép, ngoại trừ chất rắn lơ lửng vượt quy chuẩn 9,2 lần tại Ngọc Diêm (vùng nuôi trồng thủy sản).

So với tháng 10/2020 và cùng kỳ năm 2019: phần lớn hàm lượng các chất hữu cơ, dinh dưỡng và vi sinh tại các trạm ít biến động, riêng chất rắn lơ lửng có xu hướng gia tăng tại Ngọc Diêm. Mật độ coliform cũng ít biến động tại các trạm, ngoại trừ Đông Hòn Mỹ Giang và Cảng Cam Ranh hàm lượng coliform tăng so với cùng kỳ năm 2019./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHTT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTBXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Xuân Tây

